



Về một di sản văn hóa tinh thần đặc biệt:

# HỒI KÝ CHIẾN TRANH

PHẠM BÁ TOÀN\*

Có một ngả đường đặc biệt để tiếp cận và khám phá những giá trị tiềm ẩn của các di tích, hiện vật bảo tàng gắn với/phản ánh hai cuộc chiến vĩ đại của dân tộc ta: Kháng chiến chống Pháp và Kháng chiến chống Mỹ. Đó là hồi ký chiến tranh.

Việc đánh giá, nhìn nhận hồi ký như một vấn đề thuộc về dĩ vãng, hoặc chỉ như sự tiếc nuối về một thời không bao giờ trở lại cần phải được cân nhắc nghiêm túc hơn, nhận thức sâu hơn, với tầm nhìn bao quát hơn, khi mà những cuộc xung đột, những mâu thuẫn, những bức xúc của hiện tại buộc con người phải tìm lại những bài học kinh nghiệm, những giải pháp thông minh nhất từ trong quá khứ để giải quyết.

Đối với dân tộc ta, hai cuộc chiến tranh giải phóng đất nước kéo dài suốt ba mươi năm (1945-1975) là một giai đoạn quan trọng bậc nhất trong lịch sử dân tộc. Một giai đoạn đầy ắp những bài học kinh nghiệm không chỉ cho chiến tranh mà còn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hôm nay. Những khoảng thời gian lịch sử ấy được tính chi ly bằng ngày, bằng tháng. Bởi vì, mỗi ngày qua đi, đất nước, con người lại như đổi mới, như khám phá ra một sức mạnh trước đó còn tiềm tàng; như đưa lên một đỉnh cao những phẩm chất tinh thần truyền thống; góp thêm những tri thức mới, những phẩm chất tinh thần mới của con người Việt Nam dũng cảm vượt qua mọi đau thương và thử thách ác liệt, tự khẳng định những giá trị chân chính trong nhân cách con người. Những giá trị đó đã nảy sinh,

được sàng lọc, tinh luyện và phát triển rực rỡ trong một hoàn cảnh chiến tranh cực kỳ khắc nghiệt. Sự kiện chiến tranh đã trôi qua hơn ba mươi năm, nhưng các giá trị đó vẫn tồn tại mãi như những chuẩn mực tư tưởng, đạo đức, lối sống của một thế hệ đã từng đi qua hai cuộc chiến tranh vĩ đại (chống Pháp và Mỹ) của dân tộc Việt Nam.

Làm sao cho những giá trị văn hóa tinh thần vô giá đó trong quá khứ trở về với hiện tại, sống trong hiện tại như một sức mạnh nhắc nhở những kinh nghiệm, những bài học cho hôm nay và mãi mãi về sau? Làm sao để những giá trị vô giá về con người và của con người Việt Nam được kết tinh, tỏa sáng từ hiện thực vĩ đại của ba mươi năm chiến đấu trở thành điểm tựa để thế hệ hôm nay đứng vững trước mọi thử thách của hiện tại và tự tin ở chính mình khi chủ động xây đắp tương lai? Có cách nào để hiểu được con người, từng người-từ những nhà lãnh đạo đến người dân thường, từ những tướng lĩnh chỉ huy đến người chiến sĩ-thời buổi ấy?

Việc làm sáng tỏ hơn, chi tiết hơn, phong phú, sinh động hơn những quá trình lịch sử cụ thể, những tập thể và cá nhân (con người cụ thể) trong cuộc chiến tranh mà trước đó chưa có điều kiện làm rõ là một nhân tố quan trọng hàng đầu, là những câu hỏi lớn đặt ra cho nhiều ngành nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn, đặc biệt là những sáng tác văn học, nghệ thuật về đề tài chiến tranh cách mạng và xây dựng lực lượng vũ trang. Trong đó, hồi ký là một thể loại có ưu thế vượt trội.

Ngay từ những năm 60 của thế kỷ XX, chúng

\* GIÁM ĐỐC NHÀ XUẤT BẢN

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

ta đã có một "mùa gặt" hồi ký cách mạng rất thành công. Qua những hồi ký đó, chúng ta được thấy những hình ảnh tiêu biểu về người chiến sĩ cách mạng bằng xương bằng thịt, hết mực trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, gắn bó với nhân dân, có lý tưởng cao đẹp, nghị lực phi thường và một phong cách sống cao thượng.

Thế hệ trẻ thời đánh Mỹ đã được tiếp một nguồn sức mạnh tinh thần to lớn từ chính những tập hồi ký đó.

Từ sau năm 1975, đã có nhiều tác phẩm hồi ký của các nhà lãnh đạo Đảng và quân đội, những kỷ niệm sâu sắc của cán bộ chiến sĩ từng trải qua hai cuộc chiến tranh, cùng với những tập nhật ký tìm thấy được của những người lính đã hy sinh cho Tổ quốc, làm xúc động hàng chục triệu trái tim yêu nước, thổi bùng lên ngọn lửa nhiệt tình cách mạng, trở thành giá trị cao đẹp vĩnh cửu tuổi trẻ vươn tới những đỉnh cao mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

Hồi ký chiến tranh, xét từ một khía cạnh nào đó, có thể xem như một cuốn tiểu thuyết viết về thân phận của con người tác giả-một người chiến sĩ có thật, gắn liền với một thời điểm đấu tranh rất đặc biệt trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc, khi mà lý tưởng chiến đấu của Đảng, của Bác Hồ hòa quyện và thống nhất tuyệt đối với khát vọng độc lập, tự do, khát vọng giải phóng của cả dân tộc. Toàn bộ đời sống của đất nước, của từng gia đình, từng con người chủ yếu gắn liền với cuộc chiến đấu "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả cho chiến thắng". Đặc điểm lớn đó của cuộc chiến tranh cách mạng đã sản sinh ra biết bao những người con ưu tú. Với hàng chục năm chiến đấu, lăn lộn trên khắp các chiến trường, chứng kiến biết bao những đổi thay của lịch sử, của con người, trong muôn vàn hoàn cảnh khác nhau của cuộc chiến đấu, thấu hiểu đến tận cùng giá trị cái sống và cái chết, tự do và nô lệ, vinh quang và cay đắng, những con người với những cuộc đời phong phú và từng trải như vậy là một mẫu người lý tưởng-mẫu người chiến sĩ-một nhân cách đặc trưng những phẩm chất tốt đẹp, cao cả nhất của con người Việt Nam trong cuộc chiến tranh giải phóng ba mươi năm.

Những tập hồi ký chiến tranh không chỉ là những câu chuyện của một con người, về một con người, mà qua hồi ký chiến tranh chúng ta thấy được cả một thế hệ tiêu biểu. Từ cuộc đời

một người có thể thấy rất rõ công lao của Đảng, của Bác Hồ, sự lớn lên của dân tộc, sự trưởng thành của quân đội cùng những đóng góp, hy sinh to lớn của một thế hệ. Khi đó, hồi ký chiến tranh viết về thân phận cá nhân chỉ mang ý nghĩa cụ thể hóa những giá trị văn hóa tinh thần của con người, của lịch sử thời buổi ấy.

Trong hồi ký chiến tranh, với tư cách là những người trong cuộc, các tác giả còn tái dựng được những biến cố lịch sử khách quan chứa đựng sự phong phú của nghệ thuật quân sự Việt Nam; của những bài học kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ huy, về công tác Đảng, công tác chính trị trong các trận chiến đấu, các chiến dịch lớn; của lối sống nhân nghĩa, cung cách ứng xử mang tính nhân đạo cao cả. Hồi ký chiến tranh còn chứa đựng biết bao những sự kiện diễn tả chủ nghĩa anh hùng cách mạng của hàng triệu người Việt Nam. Lòng căm thù giặc của họ và cả những đau thương mất mát đền tội cùng là những bằng chứng đầy sức thuyết phục về tầm vóc, phẩm chất cao đẹp và sức mạnh tuyệt vời của con người Việt Nam với chủ nghĩa yêu nước, thương nòi đã thấm sâu vào máu thịt và với tinh thần quốc tế vô sản vô cùng trong sáng.

Với ý nghĩa sâu xa ấy, các hồi ký chiến tranh có ý nghĩa như một kho tàng chứa đựng những giá trị văn hóa vô cùng quý báu của dân tộc-văn hóa giữ nước Việt Nam.

Thực tế đời sống văn hóa, chính trị-tinh thần xã hội nói chung và quân đội nói riêng khẳng định một điều: các hồi ký chiến tranh có vai trò tích cực trong việc tham gia vào cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng-văn hóa hiện nay, góp phần phê phán, chống lại khuynh hướng phủ định cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; khuynh hướng phủ định vai trò lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng; coi cuộc chiến tranh giành độc lập tự do cho Tổ quốc như một cuộc nội chiến Bắc-Nam, đồng thời khẳng định tính đúng đắn sáng tạo của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam; chống lại những âm mưu thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; nêu cao phẩm chất người chiến sĩ quân đội cách mạng, quyết tâm chiến đấu đến cùng vì sự nghiệp bảo vệ con người, bảo vệ loài người trong cuộc chiến tranh chính nghĩa, đó là bản chất cách mạng mang tầm vóc tư tưởng-văn hóa Hồ Chí Minh của các tác giả hồi ký. Vì vậy,

hồi ký chiến tranh không đơn thuần là một bức tranh về quá khứ để chiêm ngưỡng, mà là một công cụ nhận thức sắc bén, một cuốn cẩm nang để giúp con người tham gia vào việc giải đáp những vấn đề nóng bỏng của chính ngày hôm nay. Theo đấy, việc nghiên cứu những sự kiện, biến cố lịch sử trong cuộc chiến tranh giải phóng ba mươi năm và những kinh nghiệm “gặt” được từ đó có một ý nghĩa to lớn không chỉ đối với lịch sử, mà còn để giúp cho việc nhận thức và đưa ra được những biện pháp giải quyết đúng đắn nhiều vấn đề về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và quân sự trong tình hình mới. Không những vậy, chất chính luận kết hợp với việc miêu tả chân thực chiến tranh bằng hình tượng đã làm cho nội dung của hồi ký chiến tranh trở nên sắc sảo, nhạy bén, có khả năng đấu tranh trực diện với những khuynh hướng nhận thức sai lầm, thù địch. Và, cũng chính vì thế mà hồi ký chiến tranh có sức hấp dẫn đặc biệt.

Hồi ký, do khắc họa cuộc sống và con người trong chiến tranh bằng những đường nét cụ thể, sắc mạnh và rất chọn lọc, đã tạo dựng được nhiều hình tượng tập thể và cá nhân sinh động, có khả năng “đọng” lại lâu bền trong trí nhớ và tình cảm người đọc, tạo nên miền đất mầu mỡ cho những sáng tác văn học, nghệ thuật về đề tài này phát triển; đồng thời mở ra một ngả đường/chìa khóa để thức nhận nhiều giá trị tiềm ẩn trong các di tích, di vật về chiến tranh cách mạng. Qua hồi ký, chúng ta được thấy thực tế chiến tranh là như vậy đó, rất thực, không tô vẽ. Con người của chiến tranh, trong chiến tranh đã tồn tại, suy nghĩ và hành động như vậy đó. Những hồi ký đã góp phần dẫn tới những gợi ý, nhu cầu sáng tạo văn học nghệ thuật: biểu hiện chiến tranh trong tất cả sự chính xác nghiêm ngặt nhất, trong sự tổng hợp biện chứng của tất cả các mặt rất khác nhau của cuộc chiến tranh để tìm ra những triết lý nhân sinh sâu sắc nhất cho con người và về con người, về các giá trị của con người Việt Nam và người chiến sĩ Việt Nam. Sẽ không phải là quá khi cho rằng, những cuốn tiểu thuyết, những vở kịch viết về chiến tranh khá nổi tiếng ở Việt Nam hầu như đều có sự góp phần của các tập hồi ký chiến tranh, từ những sự kiện lịch sử sâu sắc và của cả những tư liệu còn giữ được của những người lính Bộ đội Cụ Hồ. Cũng từ những giá trị tự thân đó, hồi ký đã gợi mở cho những hoạt động sáng tạo trong quá

trình tổ chức bảo vệ và phát huy giá trị các di tích về chiến tranh cách mạng và triển khai nhiều chủ đề/chuyên đề trưng bày bảo tàng về thời kỳ lịch sử đặc biệt này.

Từ năm 1961, Tổng cục Chính trị đã phát động đợt 1 (từ 1961-1964) cuộc vận động viết hồi ký về lực lượng vũ trang cách mạng nhằm giáo dục truyền thống quân đội, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ cho toàn thể cán bộ, chiến sĩ trong toàn quân. Cuộc vận động đã động viên được một số cán bộ lãnh đạo, chỉ huy cao cấp có mặt ngay từ những ngày đầu thành lập quân đội hưởng ứng. Một loạt hồi ký như *Từ nhân dân mà ra* của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, *Dưới lá cờ vinh quang của Đảng* của đồng chí Song Hào, *Kỷ niệm Cứu quốc quân* của đồng chí Chu Văn Tấn, *Từ núi rừng Ba Tơ* của đồng chí Phạm Kiệt, *Một vài hồi ức về Điện Biên Phủ* của nhiều tác giả, *Những năm tháng không thể nào quên* của Đại tướng Võ Nguyên Giáp (do Đại tá, Nhà văn Hữu Mai thể hiện)... Những hồi ký đó đã thành một di sản văn hóa tinh thần quý báu của dân tộc và quân đội. Thế hệ trẻ bước vào cuộc chiến chống Mỹ với những phẩm chất ưu tú của người chiến sĩ quân đội kiểu mới, có mục tiêu lý tưởng cách mạng cao cả, nhân cách sống cao thượng, có trí thông minh, lòng dũng cảm và nghị lực phi thường chính nhờ được tiếp một nguồn sức mạnh chính trị tinh thần từ những tập hồi ký chiến tranh đó.

Sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, loạt hồi ký *Đại thắng mùa xuân* của Đại tướng Văn Tiến Dũng, *Những năm tháng quyết định* của đồng chí Hoàng Văn Thái, *Nhiệm vụ đặc biệt* của Nguyễn Tư Cường, *Đường mòn trên biển* của Nguyễn Tư Đương, *Những chặng đường chống Mỹ* của Lê Quang Hòa đã ra đời. Các tập hồi ký đó đã thổi một luồng sinh khí mới vào nền văn học viết về đề tài chiến tranh cách mạng, trong đó có những tác phẩm xuất sắc. Tiếp sau đó, là cuộc vận động viết hồi ký về chiến tranh cách mạng và lực lượng vũ trang do Tổng cục Chính trị phát động: Đợt 2 (2000-2005), đợt 3 (2006-2010). Nhờ đó, chúng ta đã có cả một mùa gặt hồi ký chiến tranh bội thu. Mở đầu là *Một thời sôi động* của Chu Huy Mân, *Chặng đường mười nghìn ngày* của Hoàng Cầm, *Bình Minh Ba Tơ* của Nguyễn Đôn, *Một thời sôi nổi* của Nguyễn An, *Trong cuộc đổi đầu thế kỷ* của Phạm Hàm, *Ký ức Tây*



Nguyên của Đặng Vũ Hiệp, Đường xuyên Trường Sơn của Đồng Sĩ Nguyên, Tôi đi làm tinh bão của Đinh Thị Vân, Một thời Quảng Trị của Nguyễn Huy Hiệu. Và, đặc biệt các tập hồi ký: Chiến đấu trong vòng vây, Đường tới Điện Biên Phủ, Điện Biên Phủ - Điểm hẹn lịch sử của Võ Nguyên Giáp do Nhà văn Hữu Mai thể hiện - Bộ hồi ký đã nêu một mâu mực về phương pháp viết hồi ký chiến tranh, thái độ nghiêm túc với các sự kiện lịch sử, sự nhinn nhận đánh giá thấu đáo các quy luật của cuộc chiến tranh, của mối quan hệ giữa lãnh tụ với phong trào kháng chiến, với cách mạng, với cán bộ chiến sĩ; giữa tập thể và cá nhân, giữa sự nghiệp cách mạng với số phận từng con người. Bộ hồi ký đã thể hiện tầm vóc của một nhà chiến lược quân sự thiên tài thời đại Hồ Chí Minh.

Các tập hồi ký trên đã góp phần làm sáng tỏ thêm giá trị lịch sử của cuộc chiến tranh cách mạng, dựng lại những mốc thời gian - sự kiện quan trọng, làm phong phú, hoàn chỉnh hơn "bức tranh" về những bước đường lịch sử vẻ vang mà dân tộc và quân đội đã trải qua. Đó là những đóng góp vô giá vào kho tàng di sản văn hóa chung của dân tộc.

Nhưng trước lịch sử hào hùng và nhiều trang chói lọi của dân tộc và quân đội, số lượng hồi ký đó còn quá ít ỏi và khiêm tốn.

Cuộc chiến tranh giải phóng ba mươi năm (1945-1975) đã lùi xa hơn 30 năm, khoảng thời gian đó xét về độ dài chỉ như một ánh chớp so với thời gian lịch sử của cả dân tộc, nhưng rất đáng kể so với một đời người lính khi bước ra khỏi cuộc chiến. Những sự kiện lịch sử mà họ đã trải qua hoặc chứng kiến, với tư cách là người trong cuộc, sẽ với ngót dân, không thể dựng lại, không thể có nữa, sẽ trở thành những giá trị hiếm có khi thế hệ những người từng trải trong cuộc chiến tranh ấy đã ra đi. Mặt khác, sau thắng lợi lịch sử vĩ đại, đứng trước những nhiệm vụ to lớn của đất nước, nhân dân và quân đội đang và sẽ gánh vác, việc nhìn lại, đánh giá lại để tìm ra được những bài học quý báu góp phần giải đáp những vấn đề nóng bỏng của ngày hôm nay sẽ được thực hiện bằng nhiều hình thức, thì viết hồi ký là một công việc có thể tổ chức làm ngay, động viên được nhiều người cùng làm. Đây là một công việc hết sức cấp thiết tiếp theo của cuộc vận động, viết tiểu thuyết sử thi và hồi ký về đề tài chiến tranh cách mạng và lực lượng vũ

trang do Tổng cục Chính trị đang phát động và tổ chức thực hiện. Qua các đợt phát động viết hồi ký chiến tranh cách mạng, đã có nhiều tập hồi ký của các tướng lĩnh, chỉ huy cao cấp, với cuộc đời phong phú và từng trải, đi nhiều chiến trường, qua nhiều cương vị chỉ huy từ những ngày đầu cuộc kháng chiến, nên trong nội dung hồi ký chứa đựng đồng thời một dung lượng hiện thực lớn với nhiều mảng, nhiều phương diện, nhiều tầng lớp, số phận khác nhau và một loạt những vấn đề khoa học nghệ thuật quân sự, những tư tưởng sâu sắc và độc đáo...

Nhưng chúng ta cũng rất quan tâm đến hồi ký của những người lính bình nhất, binh nhì, muốn lắng nghe từ phía họ những suy nghĩ, cảm xúc chân thật của một người chiến sĩ trực tiếp chiến đấu trên chiến trường với những sự kiện, chi tiết hàng ngày của chiến tranh được miêu tả chính xác với tất cả tính chất gay gắt, nồng nàn, độ căng thẳng, kịch tính vốn có của chúng. Rất có thể những chi tiết, sự kiện được xem là sâu sắc của người lính sẽ không hoàn toàn có ý nghĩa như vậy đối với người chỉ huy đã trải qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ, nhưng ngay cả trường hợp ấy, điều đó cũng không phải là yếu tố làm giảm đi chất lượng hồi ký của những hồi ký. Vấn đề quan trọng là tái hiện sao cho chân thực. Phải quan tâm tới trình tự thời gian và diễn biến của sự kiện, cả những suy nghĩ, cảm xúc-điều tạo nên giá trị phản ánh hết sức đa diện về chiến tranh cách mạng và sự hấp dẫn của hồi ký. Đó là một nghệ thuật. Nhưng không phải nghệ thuật tưởng tượng phóng túng, mà là nghệ thuật chọn lọc, sắp đặt những chi tiết có ý nghĩa vốn có trong đời sống. Những tập hồi ký "cỡ nhỏ" đó chắc chắn sẽ góp phần tạo nên những thành công lớn, có sức hấp dẫn riêng, có tác dụng rất đặc biệt đối với người đọc, đặc biệt là thế hệ trẻ. Và ở đây, giá trị cao của một tập hồi ký không đồng nghĩa với vị trí, thứ bậc của những người viết hoặc sự kiện lịch sử, mà nó được khẳng định bởi tính chân thật của sự kiện, bởi một nồng lực phân tích khoa học sâu sắc, tư duy độc đáo, một trình độ khai quát cao và được bảo đảm bằng nhân cách cao đẹp và cuộc đời chiến đấu nêu gương của chính tác giả hồi ký.

Bằng những ưu thế đặc thù của hồi ký, nhật ký chiến tranh là tính chính xác, nồng bỏng của các tình tiết, sự kiện, sự chân thực của những tư tưởng, cảm xúc, sự tinh tế đầy cảm

xúc của những con người trong cuộc bộc lộ đầm thắm, sâu sắc, mặn nồng, tràn đầy trong các trang viết. Và, chính bằng chính thể tư tưởng cảm xúc này mà những giá trị văn hóa trong nhân cách Bộ đội Cụ Hồ đến được với bạn đọc, đến được với người chiến sĩ, với thế hệ trẻ Việt Nam hôm nay, được họ thấu hiểu và trải nghiệm. Những câu chuyện ngày xưa ấy giúp cho thế hệ trẻ hôm nay có thể nhìn vào tận đáy lòng mình để thấy hết được cái giá mà bao thế hệ cha ông đã phải trả trong cuộc đấu tranh giành thắng lợi cho cuộc sống hôm nay, ý thức về trách nhiệm trước sự tồn vong và phát triển của đất nước, khí phách của con người Việt Nam và nghĩa vụ của những người còn sống. Từ đó, hình thành nên

thái độ đối với Tổ quốc, với nhân dân trong sự thống nhất sinh động giữa lý trí và tình cảm, tư tưởng và tâm lý. Và, như thế, khi giá trị văn hóa Bộ đội Cụ Hồ được thẩm sâu vào tận máu thịt, hồi ký, nhật ký chiến tranh đã mang lại cho người đọc một cảm nhận rõ ràng, có sức thuyết phục lớn hơn ngàn lần những lời giáo huấn khô khan. Thông qua sự tác động đó, hồi ký, nhật ký góp phần làm chuyển biến tư tưởng, tình cảm của con người và thôi thúc con người hành động, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống quân đội, nuôi dưỡng và phát triển những giá trị văn hóa Bộ đội Cụ Hồ trong nhân cách người chiến sĩ, trong tất cả chúng ta, đặc biệt là thế hệ trẻ, hôm nay và mai sau.

P.B.T

#### (Tiếp theo trang 17)

Sáng tạo theo quy luật của cái đẹp, tuổi trẻ sẽ giữ vững lý tưởng tiên tiến, đạo đức trong sáng, khả năng nắm bắt khoa học, say mê lao động, tin yêu cuộc sống. Sáng tạo theo quy luật của cái đẹp là tuổi trẻ biết phát triển bản thân bằng tài năng của mình trong sự phát triển hài hòa với các thế hệ khác. Sáng tạo theo quy luật của cái đẹp sẽ làm cho tuổi trẻ biết kết hợp năng động giữa các giá trị truyền thống với các giá trị hiện đại, các giá trị dân tộc với các giá trị quốc tế, các giá trị cá nhân với các giá trị xã hội, giữa con người và tự nhiên để khẳng định mãi mãi sức trẻ của mình xứng đáng là mùa xuân của xã hội.

Di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về mùa xuân và tuổi trẻ chứa đầy năng lượng tiềm ẩn. Nó làm cho tuổi trẻ yêu cái đẹp của lý tưởng xã hội chủ nghĩa, của nghệ thuật, vươn tới những tầm cao của khoa học, sống, chiến đấu, lao động và học tập theo cái đúng, cái tốt, cái đẹp. Di sản ấy giúp cho tuổi trẻ mãi thanh xuân và xã hội Việt Nam bát ngát những mùa xuân./.

DII

#### **Chú thích:**

- 1, 2- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Nxb. Chính trị Quốc gia Hà Nội 1995, tr. 167 và 33.
- 3- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 10, Sđd, tr. 488.
- 4- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Sđd, tr. 185.
- 5- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Sđd, tr. 185.
- 6- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 7, Sđd, tr. 398.
- 7- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Sđd, tr. 186.
- 8- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 7, Sđd, tr. 455.
- 9- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 7, Sđd, tr. 398.
- 10- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 9, Sđd, tr. 1172.
- 11- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Sđd, tr. 252.
- 12- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 9, Sđd, tr. 291.
- 13- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Sđd, tr. 86.
- 14- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Sđd, tr. 80.
- 15- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Sđd, tr. 8.
- 16- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 9, Sđd, tr. 174.
- 17- Hồ Chí Minh toàn tập, tập 8, Sđd, tr. 74.

#### **ĐÔ HUY: THINKING ABOUT SPRING AND YOUTH IN HO CHI MINH IDEOLOGICAL HERITAGE**

When alive, President Ho Chi Minh always saw youth as spring of society and master of the country's future, and he paid special attention to Vietnamese youth. His thoughts and activities formed the basis for the so-called Ho Chi Minh ideological heritage on spring and youth, which is full of potential energy that helps Vietnamese young generation to be firm on their way to the future.

